

Bản án số: 127/2020/DSST-ST

Ngày: 28/8/2020.

V/v tranh chấp “Hợp đồng dân sự vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Vũ Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Tôn Phước Thuận**;
2. Bà **Hoàng Thị Thiện Lai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Lắm**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C M, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa bà **Đoàn Thụy Thùy Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C M, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 238/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020, về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 339/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 327/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (Dong A Bank) địa chỉ: số 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành L, chức vụ: Nhân viên Ngân hàng TMCP Đông Á – Phòng giao dịch huyện C M; là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 122/QĐ – DAB – HĐQT ngày 27/4/2016 của chủ tịch Hội đồng quản trị Đông A Bank; Quyết định ủy quyền thường xuyên số 1269/QĐ – DAB – PC ngày 26/7/2016 của Tổng giám đốc Dong A Bank và Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng ngày 25/5/2020 của Giám đốc Đông A Bank – Phòng giao dịch Chợ Mới (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp N H , xã M, huyện C M, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trương Văn O, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp N H , xã M, huyện C M, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản không hòa giải được, tại phiên Tòa đại diện Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (Dong A Bank) ông Nguyễn Thành L trình bày: Vào ngày 01/9/2017 Ngân hàng Dong A Bannk – Phòng giao dịch Chợ Mới và bà Trần Thị Ngọc T có ký kết hợp đồng tín dụng số 00534732/0131644001T17096. Theo đó Ngân hàng đã cho bà T vay số tiền 20.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng; thời hạn vay 12 tháng, kể từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 01/9/2018 với hình thức tín chấp; lãi suất vay trong hạn 10% /năm; lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; trả nợ gốc và định kỳ hàng tháng, phương thức thanh toán trả góp hàng tháng, tháng đầu góp 1.840.000 đồng, tháng cuối cùng góp 1.760.000 đồng. Từ khi vay đến nay bà T trả được 1.840.000 đồng, trong đó vốn gốc là 1.532.301 đồng, lãi trong hạn 307.699 đồng thì ngưng cho đến nay. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 28.514.087 đồng.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00534732/0131644001T17096. ngày 01/9/2017 (bản pho to); đề nghị vay vốn ngày 01/9/2017, danh sách khách hàng vay tiền mặt tại Ngân hàng Đông Á ngày 01/9/2017 và các tài liệu khác có liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C M phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án:

Ngày 01/9/2017, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á và bà Trần Thị Ngọc T, ký hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00534732/0131644001T17096 với số tiền 20.000.000 đồng (đã giải ngân ngày 01/9/2017), thời hạn vay 12 tháng (từ ngày 01/9/2017 đến ngày 01/9/2018), lãi suất trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Hình thức vay tín chấp.

Trong quá trình thực hiện, bà T trả được 1.840.000 đồng, trong đó vốn gốc là 1.532.301 đồng, lãi trong hạn 307.699 đồng thì ngưng đến nay. Nay, Ngân hàng yêu cầu bà T trả tổng cộng 28.514.087 đồng, trong đó vốn gốc là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng tạm tính đến ngày 28/8/2020 và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc từ ngày 29/8/2020 đến khi bà T thanh toán hết nợ.

Phía bà Trần Thị Ngọc T, ông Trương Văn O đã được Tòa án triệu tập họp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản ghi nhận ý kiến.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00534732/0131644001T17096 ngày 01/9/2017, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á với bà Trần Thị Ngọc T được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận. Do bà T vi phạm nghĩa vụ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả tổng cộng 28.514.087 đồng, trong đó vốn gốc là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng tạm tính đến ngày 28/8/2020 và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc từ ngày 29/8/2020 đến khi bà T thanh toán hết nợ là có căn cứ.

Đối với ông Trương Văn O (chồng của bà T) có cam kết bảo lãnh số tiền vay cho bà T, nhưng bà T vay với tư cách cá nhân với hình thức tín chấp, Ủy ban nhân dân xã N M chỉ xác nhận việc bà T công tác tại đơn vị trong thời gian ký kết hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng không yêu cầu Ủy ban nhân dân xã N M và ông O nên không đề cập đến.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á.
- Buộc bà Trần Thị Ngọc T trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á, tổng cộng 28.514.087 đồng, trong đó vốn gốc là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng tạm tính đến ngày 28/8/2020 và tiền lãi phát sinh trên vốn gốc từ ngày 29/8/2020 đến khi bà T thanh toán hết nợ.

Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ bà Thu, ông Minh đến tham gia phiên họp và hòa giải theo đúng trình tự của pháp luật nhưng các ông bà không đến nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn bà Trần Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả số tiền vay 20.000.000. Đây là tranh chấp dân sự hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp N H, xã M, huyện C M, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện C M thụ lý giải quyết là đúng theo quy định Điều 26; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện C M đã thực hiện các thủ tục tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà T, ông O là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Việc xác lập và thực hiện hợp đồng vay tài sản:

Hợp đồng tín dụng số 00534732/0131644001T17096 ngày 01/9/2017 giữa Ngân hàng Đông A Bank – Phòng giao dịch Chợ Mới và bà Trần Thị Ngọc T được ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng được ký kết.

Về thực hiện hợp đồng, trên cơ sở hợp đồng tín dụng số 00534732/0131644001T17096 ngày 01/9/2017, bà T được Ngân hàng TMCP Đông Á (Dong A Bank) giải ngân số tiền 20.000.000 đồng thông qua danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ ngày 01/9/2017. Sau khi vay bà T có thanh toán cho Ngân hàng số tiền 1.840.000 đồng, trong đó vốn gốc là 1.532.301 đồng, lãi trong hạn 307.699 đồng.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Do bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng Đông Á (Dong A Bank) khởi kiện yêu cầu bà T trả là phù hợp với nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết, quy định tại các Điều 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Về biện pháp bảo đảm, theo văn bản đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn ngày 07/8/2017 do bà T lập, đối với ông O (chồng bà T) có cam kết bảo lãnh số tiền vay cho bà T, nhưng bà T vay với tư cách cá nhân với hình thức tín chấp, Ủy ban nhân dân xã N M chỉ xác nhận việc bà T công tác tại đơn vị trong thời gian ký hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng không yêu cầu Ủy ban nhân dân xã N M và ông O.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á (Dong A Bank) buộc bà T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn gốc là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 28.514.087 đồng tạm tính đến ngày 28/8/2020, tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận kể từ ngày 29/8/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Trần Thị Ngọc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ

Các Điều 335, 342, 463, 466, 468, 470 - Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26, 35, 39, 144, 146, 147, 228, 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á (Dong A Bank).

Buộc bà Trần Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á (Dong A Bank) số tiền vốn là 18.467.699 đồng, lãi trong hạn 1.692.301 đồng, lãi quá hạn 8.354.087 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 28.514.087 đồng (hai mươi tám triệu năm trăm mười bốn ngàn không trăm tám mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 29/8/2020 bà Trần Thị Ngọc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng số 00534732/0131644001T17096 ngày 01/9/2017 cho đến khi bà T thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Ngọc T phải chịu 1.425.704 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn bảy trăm lẻ bốn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (Dong A Bank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền 693.000 đồng (sáu trăm chín mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008484 ngày 05.6.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C M.

Đương sự có mặt tham gia phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện C M;
- Chi cục THADS huyện C M;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Vũ Sơn